TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HÀNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2023/HS-ST
Ngày 04-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Chí Ngãi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Khánh.

2. Ông Trần Xi Noa.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu trung tâm;

Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu thành phần.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên. Ở điểm cầu trung tâm;

Kiểm sát viên Bùi Thị Hồng Ngọc. Ở điểm cầu thành phần.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ Đỗ Văn Hiếu và Phạm Văn Kiệt. Ở điểm cầu thành phần.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Công an huyện Nghĩa Hành. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST- HS, ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Thị Minh T**; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1978, tại: huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không có; con ông Hồ Q và bà Lê Thị Thu B; chồng tên: Nguyễn

Hữu T có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26 tháng 11 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **LÊ HOÀI N**; Tên gọi khác: B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1991, tại: huyện Tư Nghĩa, Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không có; con ông không xác định và bà Lê Thị Đ (đã chết); vợ: Lê Thị L, có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 8 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Minh H, sinh năm 1986. (Vắng mặt).

2. Ông Lâm Đông G, sinh năm 1979. (Vắng mặt).

3. Anh Võ Duy N, sinh năm 1994. (Vắng mặt).

4. Anh Lê Văn H, sinh năm 2000. (Vắng mặt).

5. Anh Dương Văn P, sinh năm 1975. (Vắng mặt có lý do).

6. Anh Lê Văn X, sinh năm 1983. (Có mặt).

7. Anh Nguyễn Khoa M, sinh năm 1975. (Vắng mặt).

8. Chị Lê Thị L, sinh năm 1995. (Có mặt).

9. Chị Hồ Thị Diễm L, sinh năm 1989. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 01/8/2022, tại TDP P, thị trấn C, huyện Nghĩa Hành. Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và môi trường Công an huyện Nghĩa Hành phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Lê Hoài N về hành vi tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy; thu giữ: 20 (Hai mươi) viên nén không rõ hình dạng màu hồng, xám (ma túy dạng "kẹo"); 12 (Mười hai) túi ni lon, kích thước (3x4)cm, miệng túi có đường sọc màu đỏ, xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ma túy "khay"); 01 (Một) điện thoại di động loại cảm ứng, màu trắng bạc, nhãn hiệu Iphone; 01 xe mô tô biển kiểm soát 76E1-147.48, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave @; 27 (Hai mươi bảy) túi nilon rỗng; số tiền 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mười ngàn đồng) và các đồ vật có liên quan.

Kết luận giám định số 762/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

"- 20 viên nén không rõ hình dạng bên trong 01 túi ny lông màu trắng viền đỏ trong túi niêm phong mã số NS4. 1915753 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu: 8,02 gram;

- Chất rắn màu trắng chứa bên trong 12 túi ny lông màu trắng trong túi niêm phong mã số NS4. 1915753 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu: 18,6 gram".

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là (8,02/30 x 100%) + (18,6/100 x 100%) = 45,33% (dưới 100%). Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra đã xác minh, làm rõ:

Năm 2021, bị cáo N quen biết với bị cáo Hồ Thị Minh T. Hai bên lấy số điện thoại của nhau để liên lạc, bị cáo N lưu vào danh bạ điện thoại của mình số điện thoại 0866135952 của bị cáo T là "Chi chi". Đến khoảng tháng 5/2022, bị cáo T gọi điện rủ bị cáo N cùng bán ma túy để kiếm tiền tiêu xài; bằng cách: Bị cáo T sẽ gửi ma túy về cho bị cáo N qua nhà xe để bị cáo N cất giữ, khi có người mua ma túy thì sẽ điện thoại báo cho bị cáo N mang đến giao, bị cáo T lấy tiền hoặc ai mua trực tiếp với bị cáo N thì bị cáo N sẽ bán; nhận và chuyển tiền vào số tài khoản 1015229842 tại Ngân hàng Vietcombank của bị cáo T, bị cáo N được trả công từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Để có ma túy chuyển về cho bị cáo N bán, từ tháng 5/2022 bị cáo T liên hệ với một người tên A trên mạng xã hội Facebook (Chưa rõ lai lịch) để mua và gửi ma tuý cho bị cáo N qua nhà xe TN 03 (Ba) lần, mỗi lần 12 (Mười hai) nửa hộp năm ma tuý "khay" và 20 (Hai mươi) viên ma tuý "kẹo", tổng trị giá 75.000.000 đồng; hai lần đầu trót lọt lần thứ ba thì bị bắt. Bị cáo N đã bán ma tuý nhiều lần với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) một nửa hộp năm ma tuý "khay", 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) một viên ma tuý "kẹo", trong đó đã xác định được:

- Bị cáo Ngiao 03 lần ma tuý cho anh Bùi Minh H theo yêu cầu của bị cáo T từ khoảng cuối tháng 5/2022 đến cuối tháng 6/2022, cụ thể:

+ Lần 01: giao cho H 01 nửa hộp năm ma tuý "khay", 07 viên ma tuý "kẹo";

+ Lần 02: giao cho H 03 nửa hộp năm ma tuý "khay", 06 viên ma tuý "kẹo";

+ Lần 03: giao cho H 03 nửa hộp năm ma tuý "khay", 07 viên ma tuý "kẹo".

H chuyển tiền mua ma túy trực tiếp cho bị cáo T qua số tài khoản 1015229842 tại ngân hàng Vietcombank với tổng số tiền là 26.500.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

- Bị cáo N bán 02 lần ma túy cho Võ Duy N (vào khoảng đầu và giữa tháng 7/2022. Lần thứ nhất N mua 01 viên ma tuý "kẹo", lần thứ hai mua 01 nửa hộp năm ma tuý "khay". N đưa trực tiếp cho bị cáo N tổng số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

- Bị cáo N bán 02 lần ma túy cho Lê Văn H. Lần thứ nhất khoảng giữa tháng 7/2022, H mua 01 nửa hộp năm ma tuý "khay", 04 viên ma tuý "kẹo". Lần thứ hai cách thời điểm bị bắt khoảng 01 tuần, H mua 02 nửa hộp năm ma tuý "khay", 05 viên ma tuý "kẹo". H đưa trực tiếp cho bị cáo N tổng số tiền 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng).

Số tiền bán ma túy có được, bị cáo N thông qua các tài khoản của Dương Văn P, Lê Văn X, Nguyễn Khoa M, Lê Văn H chuyển cho bị cáo T qua số tài khoản 1015229842 tại Ngân hàng Vietcombank. Riêng ngày 30/7/2022, bị cáo N không chuyển khoản mà đem số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) đến Công viên 23-3, thị trấn C, huyện Nghĩa Hành để giao cho Hồ Thị Diễm L là em ruột của bị cáo T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Lê Hoài N và Hồ Thị Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình. Tại phiên tòa Viện kiểm sát bổ sung tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án với nội dung: Số tiền thu được từ việc bán ma tuý là 82.300.000 đồng (Tám mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó bị cáo T thu lợi bất chính tổng cộng 32.300.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng), trả công cho bị cáo N 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Kết luận giám định số 826/KL-KTHS ngày 03/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động của bị cáo Nam phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Cáo trạng số 03/CT-VKS, ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố các bị cáo Lê Hoài N và Hồ Thị Minh T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, p khoản 02 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận ngoài việc được hưởng lợi số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo còn rút bớt một ít ma túy "khay" để sử dụng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành đã truy tố, thừa nhận hành vi mua bán nhiều lần trái phép hai chất ma túy cho nhiều người vì vụ lợi.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội; giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng đã công bố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử các bị cáo Lê Hoài N và Hồ Thị Minh T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b, p khoản 02 Điều 251; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị Minh T từ 08 đến 09 năm tù; bị cáo Lê Hoài N từ 07 đến 08 năm tù; các bị cáo được trừ thời gian đã tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với luận tội của Đại diện Viện kiển sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Lê Hoài N và Hồ Thị Minh T có quen biết trước với nhau. Để có tiền tiêu xài nên đã cùng cố ý mua bán trái phép hai chất ma túy với người khác nhiều lần. Kết luận giám định số 762/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: Ma túy các bị cáo mua bán là loại MDMA, khối lượng mẫu: 8,02 gram và loại Ketamine, khối lượng mẫu: 18,6 gram.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, có bàn bạc trước, chuẩn bị sẵn phương thức phạm tội nhưng không có cấu kết chặt chẽ, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự cố ý cùng thực hiện hành vi, với mục đích vụ lợi nên đã cố ý mua bán trái phép chất ma túy với người khác. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, về trật tự - an toàn xã hội, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và có 02 chất ma túy trở lên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, p khoản 02 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo số liệu thống kê thời gian qua, Nhà nước đã nỗ lực, thực hiện nhiều biện pháp để giải quyết tệ nạn ma túy. Nhưng tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, có tính chất liều lĩnh, buôn bán với khối lượng lớn, bằng nhiều con đường khác nhau, có cả trung chuyển từ nước ta để đưa sang các nước khác và ngược lại. Việc lạm dụng ma túy đá, ma túy tổng hợp ngày càng tăng; số người nghiện ma túy trong độ tuổi lao động ngày càng nhiều và có xu hướng trẻ hóa. Các vụ trọng án đều có dính dáng đến việc sử dụng ma túy. Thực tế, bị cáo N muốn có ma túy để sử dụng và có tiền để tiêu xài; bị cáo T muốn có tiền để trả nợ nên đã cố ý mua bán trái phép chất ma túy với mục đích kiếm lời và thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình; việc mua bán trái phép chất ma túy có nguy cơ làm tăng số lượng người nghiện ma túy trong cộng đồng, là tội phạm nguồn làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Hồ Thị Minh T: Là người chủ mưu và trực tiếp mua ma túy chuyển về cho bị cáo N bán cho những người khác; trực tiếp nhận tiền từ người mua hoặc nhận tiền từ bị cáo N chuyển qua tài khoản ngân hàng nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, và đã vận động người thân nộp lại phần lớn khoản tiền thu lợi bất chính nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng; không có nghề nghiệp ổn định nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định với mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo phù hợp Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Hoài N: Bị cáo tích cực thực hiện việc mua bán ma túy theo yêu cầu của bị cáo T và được hưởng lợi vật chất từ việc mua bán này nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Cũng như bị cáo T, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N đã thành khẩn khai báo và đã vận động người thân nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo N có 02 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng; không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở

giam giữ trong một thời hạn nhất định với mức hình phạt trung bình mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo phù hợp Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra cơ quan công an đã xác định:

- Qua điều tra xác định nhà xe TN không biết trong các gói hàng bị cáo T chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh về cho bị cáo N là ma tuý. Nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với nhà xe TN là có căn cứ.

- Đối với người có tên A (Tên trên mạng xã hội Facebook) mà bị cáo T khai là người bán ma tuý cho bị cáo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác định nhân thân, lai lịch của người này để triệu tập làm việc. Khi nào xác minh, triệu tập, làm rõ được hành vi sẽ xử lý sau.

- Chị Hồ Thị Diễm L là người nhận số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) từ bị cáo N có được từ việc bán ma tuý để chuyển cho bị cáo T, qua điều tra xác định chị L không biết đây là tiền có được từ việc bán ma tuý trái phép. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị Hồ Thị Diễm L là có căn cứ.

- Đối với hành vi mua ma túy của các anh Bùi Minh H, Võ Duy N, Lê Văn H: Các đối tượng khai mục đích mua ma túy là để sử dụng. Công an huyện Nghĩa Hành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này là đúng quy định.

- Đối với việc các anh Dương Văn P, Lê Văn X, Nguyễn Khoa M, Lê Văn H được bị cáo N nhờ gửi tiền vào tài khoản ngân hàng của bị cáo T, những người này không biết việc đây là tiền có được từ việc bán trái phép chất ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người nêu trên là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 76E1-147.48, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE @ màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng; chiếc xe này bị cáo Nam và vợ chị Lê Thị L khai mua lại từ một người tên Nguyễn T ở xã N, huyện Tư Nghĩa, đây là phương tiện bị cáo N sử dụng vào việc bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, triệu tập đối với ông T để làm rõ việc mua bán xe nhưng đến nay chưa làm việc được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về dân sự: Không có ai có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Buộc các bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Bị cáo Lê Hoài N nộp số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), đã nộp xong; bị cáo Hồ Thị Minh T nộp số tiền 32.300.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) đã nộp 17.000.000 đồng còn phải nộp 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật, cấm tàng trữ hoặc không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong số 762/KTHS(GĐ-2022) trên giáp lai có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Huỳnh Minh N, Nguyễn Thái T, bên trong có 7,91 gam mẫu ma túy, loại: MDMA; 18,51 gam mẫu ma túy, loại: Ketamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định;

+ 01 (Một) túi ny lông màu đỏ, được quấn băng keo màu trắng, trên túi có dòng chữ và số "0923548378 Hoài Nam".

+ 01 (Một) túi ny lông trên túi có chữ "ĐẶC SẢN TÂY NINH" – Bánh tráng PHÔ MAI", bên trong chứa nhiều miếng bánh tráng.

+ 01 (Một) hũ nhựa màu trắng, trên thân dán tem có dòng chữ "Thiện nhân 5272 – BÁNH ỐC HÀNH", bên trong hũ nhựa nhiều miếng bánh màu đỏ.

+ 02 (Hai) túi ny long có chứa bánh tráng và gia vị kèm theo.

+ 27 (Hai mươi bảy) túi ny lông màu trắng, kích thước (11x6,8) cm, trên miệng túi có sọc màu đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng là vật, công cụ dùng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu bạc, mặt sau có hình quả táo, số Imei 352031077118221, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim có dãy số 89840509201231824262 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín, mã số PS3 2023446, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Nguyễn Phương Đ, đây là phương tiện bị cáo N sử dụng vào việc mua bán ma tuý.

+ Số tiền 2.275.000 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) trong số tiền 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm giữ của bị cáo N, là tiền có được từ bán ma túy và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền bán tôm của vợ bị cáo.

- Hoàn trả số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho chị Lê Thị L trong số tiền 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm giữ của bị cáo N.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về mức hình phạt đối với các bị cáo, về phần dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 02 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào khoản 02 Điều 136; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Thị Minh T, Lê Hoài N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Minh T 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 26 tháng 11 năm 2022 (Ngày bắt tạm giam).

Xử phạt bị cáo Lê Hoài N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 01 tháng 8 năm 2022 (Ngày bắt tạm giữ, tạm giam).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Lê Hoài N nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), đã nộp xong theo biên lai thu tiền số 0002061 ngày 23/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

Buộc bị cáo Hồ Thị Minh T nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 32.300.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) đã nộp 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002063 ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành; còn phải tiếp tục nộp 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong số 762/KTHS(GĐ-2022) trên giáp lai có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Huỳnh Minh N, Nguyễn Thái T, bên trong có 7,91 gam mẫu ma túy, loại: MDMA; 18,51 gam mẫu ma túy, loại: Ketamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định;

+ 01 (Một) túi ny lông màu đỏ, được quấn băng keo màu trắng, trên túi có dòng chữ và số "0923548378 Hoài Nam".

+ 01 (Một) túi ny lông trên túi có chữ "ĐẶC SẢN TÂY NINH" – Bánh tráng PHÔ MAI", bên trong chứa nhiều miếng bánh tráng.

+ 01 (Một) hũ nhựa màu trắng, trên thân dán tem có dòng chữ "Thiện nhân 5272 – BÁNH ỐC HÀNH", bên trong hũ nhựa nhiều miếng bánh màu đỏ.

+ 02 (Hai) túi ny long có chứa bánh tráng và gia vị kèm theo.

+ 27 (Hai mươi bảy) túi ny lông màu trắng, kích thước (11x6,8) cm, trên miệng túi có sọc màu đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu bạc, mặt sau có hình quả táo, số Imei 352031077118221, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim có dãy số 89840509201231824262 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín, mã số PS3 2023446, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Nguyễn Phương Đ.

+ Số tiền 2.275.000 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) trong số tiền 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), tại tài khoản số 3949.0.1041648.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

- Hoàn trả số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho chị Lê Thị L trong số tiền 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), tại tài khoản số 3949.0.1041648.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

4. Về án phí:

Các bị cáo Hồ Thị Minh T, Lê Hoài N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- UBND thị trấn C, huyện Nghĩa Hành;
- UBND xã N, huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo; người có liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Chí Ngãi